

THÔNG BÁO

Công khai cam kết chất lượng đào tạo của cơ sở giáo dục đại năm học 2020-2021

STT	Nội dung	Trình độ đào tạo đại học chính quy	Ghi chú
I	Điều kiện đăng ký tuyển sinh	<p>Đối tượng tuyển sinh: Thí sinh tốt nghiệp THPT và tương đương (giáo dục thường xuyên). Thí sinh có sức khỏe tốt, chiều cao nam từ 1,60m và nữ từ 1,50m trở lên.</p> <p>Phạm vi tuyển sinh: Tuyển sinh trên Toàn quốc.</p> <p>Phương thức tuyển sinh: Xét tuyển theo tổng điểm trung bình của cả năm của hai môn học lớp 12 THPT (<i>hoặc tương đương</i>) cộng với điểm thi năng khiếu TDTT, với các Tổ hợp sau: <i>Tổ hợp 1:</i> Toán + Sinh + Năng khiếu TDTT <i>Tổ hợp 2:</i> Văn + Sinh + Năng khiếu TDTT <i>Tổ hợp 3:</i> Toán + Giáo dục công dân + Năng khiếu TDTT <i>Tổ hợp 4:</i> Văn + Giáo dục công dân + Năng khiếu TDTT</p> <p>Nội dung thi năng khiếu TDTT: + Bật xa tại chỗ (tính bằng cm) + Chạy 100m (hoặc chạy nhanh khéo) (tính bằng giây) +Kiểm tra thể hình, trong đó: Chiều cao nam từ 1,60m, nữ từ 1,50m trở lên.</p> <p>Điểm xét tuyển có tính điểm ưu tiên đối với đối tượng, khu vực Quy chế tuyển sinh đại học hệ chính quy hiện hành của Bộ giáo dục & đào tạo.</p> <p>3.1.Nội dung thi trực tuyến Năng khiếu TDTT trong tình hình dịch: – Nội dung 1: Kiểm tra thể hình : Chiều cao, cân nặng và các dị tật (nếu có). Thí sinh tự khai và cam kết chiều cao, cân nặng và các dị tật (nếu có). Nhà trường đánh giá trực tuyến về thể hình, giọng nói theo các yêu cầu đào tạo giáo viên giáo dục thể chất. Nội dung 2 : Nhảy dây 1 phút (tính số lần) thí sinh thực hiện 1 lần. Nội dung 3 : Nằm ngửa gập bụng 1 phút (tính số lần) Thí sinh thực hiện 1 lần Thí sinh dự thi các môn năng khiếu sẽ bổ sung thêm phương án thi trực tuyến theo hướng dẫn của trường ĐHSPTDTT Hà Nội . Đồng thời thí sinh có cam kết tính trung thực trong thực hiện và kê khai, thí sinh bị hủy kết quả nếu phát hiện sự gian lận. Hội đồng tuyển sinh Nhà trường tổ chức chấm thi trực tuyến qua phần mềm Zoom và sẽ tổ chức hậu kiểm về thể hình của thí sinh.</p>	



	<p>Ngưỡng đảm bảo chất lượng đầu vào, điều kiện nhận hồ sơ đăng ký xét tuyển:</p> <p>- Xét tuyển theo Tổng điểm trung bình của cả năm của hai môn học lớp 12 THPT (hoặc tương đương) cộng với điểm thi năng khiếu TDTT, với các Tổ hợp sau:</p> <p><i>Tổ hợp 1:</i> Toán + Sinh + Năng khiếu TDTT <i>Tổ hợp 2:</i> Văn + Sinh + Năng khiếu TDTT <i>Tổ hợp 3:</i> Toán + Giáo dục công dân + Năng khiếu TDTT <i>Tổ hợp 4:</i> Văn + Giáo dục công dân + Năng khiếu TDTT</p> <p>* Yêu cầu: Tổng điểm trung bình của cả năm lớp 12 THPT (hoặc tương đương) của cả hai môn trong tổ hợp đăng ký xét tuyển phải đạt 13.0 điểm trở lên.</p> <p><i>Nếu thí sinh là Vận động viên cấp 1, kiện tướng, vận động viên đạt thành tích tại Hội khỏe Phù Đổng, các giải thi đấu quốc gia và quốc tế thì Tổng điểm trung bình hai môn học của cả năm lớp 12 yêu cầu đạt 10,0 trở lên.</i></p> <p>Nội dung thi Năng khiếu TDTT trực tiếp:</p> <p>Kiểm tra thể hình : Chiều cao, cân nặng, giọng nói, các dị tật (nếu có).</p> <p>+ Bật xa tại chỗ (tính bằng cm) + Chạy 100m (hoặc chạy nhanh khéo) (tính bằng giây).</p> <p>Nội dung thi Năng khiếu TDTT trực tuyến:</p> <p>+ Nội dung 1: - Kiểm tra thể hình : Chiều cao, cân nặng và các dị tật (nếu có).</p> <p>Thí sinh tự khai và cam kết chiều cao, cân nặng và các dị tật (nếu có). Nhà trường đánh giá trực tuyến về thể hình, giọng nói theo các yêu cầu đào tạo giáo viên giáo dục thể chất.</p> <p>+ Nội dung 2 : Nhảy dây 1 phút (tính số lần) thí sinh thực hiện 1 lần.</p> <p>+ Nội dung 3 : Nằm ngửa gập bụng 1 phút (tính số lần) Thí sinh thực hiện 1 lần</p> <p>Yêu cầu: Điểm thi môn Năng khiếu TDTT phải đạt 6.0 điểm trở lên (hệ số 1)</p> <p>Kiểm tra thể hình: Có sức khỏe tốt, không bị khuyết tật, chiều cao nam từ 1m60, nữ 1m50 trở lên.</p> <p>Thiếu chiều cao từ 1,0 cm -1,5 cm trừ từ 0,5-1,0 điểm năng khiếu; thiếu 2 cm trở lên bị loại.</p>	
II	<p>Mục tiêu kiến thức, kỹ năng, thái độ và trình độ ngoại ngữ đạt được</p>	<p>1. Yêu cầu về kiến thức</p> <p>Kiến thức chung</p> <p>- Có kiến thức cơ bản về những nguyên lý cơ bản của chủ nghĩa Mac – Lênin, Đường lối cách mạng của Đảng Cộng sản Việt Nam, Tư tưởng Hồ Chí Minh và quốc phòng – An ninh.</p> <p>- Vận dụng được kiến thức ngoại ngữ trong giao tiếp thông thường, có kiến thức cơ bản về công nghệ thôn tin đáp</p>

ứng được yêu cầu công việc.

- Hiểu và vận dụng được các kiến thức cơ bản của cơ sở ngành vào việc tổ chức dạy học giáo dục thể chất và hoạt động ngoại khóa trong và ngoài nhà trường.

Kiến thức chuyên môn:

- Hiểu và vận dụng được kiến thức chuyên sâu các môn thể thao chuyên ngành vào dạy học môn Giáo dục thể chất và hoạt động ngoại khóa trong và ngoài nhà trường.

- Vận dụng được phương pháp giảng dạy môn Giáo dục thể chất, phát triển, thiết kế được được học liệu, phương tiện dạy học hiệu quả để xử lý tốt các tình huống dạy học.

- Phân tích và đánh giá được trình độ, năng lực, nhu cầu của người học để lựa chọn được hình thức, phương pháp, khối lượng tập luyện cho phù hợp.

- Vận dụng được những kiến thức cơ bản về lĩnh vực Giáo dục thể chất để phát triển phong trào TDTT và có thể tiếp tục học tập ở trình độ cao hơn.

- Có kiến thức cơ bản về phòng chống chấn thương trong hoạt động TDTT, kiến thức dinh dưỡng trong tập luyện TDTT

2. Yêu cầu kỹ năng

Kỹ năng chung (tin học, ngoại ngữ)

- Thực hiện được hoạt động tư vấn, hỗ trợ người học trong hoạt động dạy học giáo dục thể chất, hoạt động ngoại khóa TDTT và hướng nghiệp cho học sinh.

- Đạt trình độ ngoại ngữ bậc 2 theo khung năng lực ngoại ngữ 6 bậc dùng cho Việt Nam theo quy định tại thông tư 01/2014/TT-BGDĐT ngày 24/01/2014 của Bộ giáo dục và đào tạo.

- Đạt chuẩn kỹ năng sử dụng công nghệ thông tin cơ bản theo quy định tại thông tư 03/2014/TT-BGDĐT ngày 11/3/2014 của Bộ giáo dục và đào tạo, Bộ thông tin và Truyền thông.

Kỹ năng chuyên môn

- Ứng dụng được các tri thức đã học vào nghiên cứu, giảng dạy, hoạt động ngoại khóa TDTT cho người học trong và ngoài nhà trường.

- Có kỹ năng tổ chức và thực hiện tốt công tác chủ nhiệm lớp, các hoạt động tập thể, công tác Đoàn, Đội cho học sinh.

- Có kỹ năng tổ chức hoạt động thể thao ngoại khóa trong và ngoài nhà trường.

- Có kỹ năng phân tích được chương trình, lập kế hoạch, thực hiện chương trình, thiết kế bài giảng và đánh giá kết quả học tập môn học của học sinh trong các trường thuộc hệ thống giáo dục quốc dân.

- Có kỹ năng làm việc theo nhóm, làm việc độc lập, tự học, tự nghiên cứu và khả năng làm việc độc lập trong lĩnh vực Giáo dục Thể chất, Thể dục Thể thao.

ĐƠN
SƯ
THỂ
NÓ

		<ul style="list-style-type: none"> - Có kỹ năng giao tiếp, ứng xử sư phạm trong quá trình giảng dạy, quản lý, giáo dục đạo đức cho người học. - Có kỹ năng thực hành các môn Thể thao trong chương trình đào tạo, khi tốt nghiệp sinh viên phải đạt tiêu chuẩn (hoặc tương đương) vận động viên cấp 2 ở môn thể thao chuyên ngành và tiêu chuẩn vận động viên cấp 3 ở một môn Điền kinh (bắt buộc), một môn thể thao tự chọn. - Có kỹ năng sáng tạo và sử dụng các phương tiện, thiết bị dạy học một cách hiệu quả, sáng tạo. - Ứng dụng được các phương pháp nghiên cứu khoa học giáo dục trong công tác giáo dục thể chất nhằm nâng cao chất lượng dạy học và hoạt động TDTT. <p>3. Yêu cầu về thái độ</p> <ul style="list-style-type: none"> - Chấp hành nghiêm chỉnh đường lối, Nghị quyết của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước. Có ý thức cộng đồng, trách nhiệm công dân; Tôn trọng những chuẩn mực xã hội. - Có đạo đức nghề nghiệp và tâm huyết với nghề thể hiện qua ý thức học tập và rèn luyện không ngừng để nâng cao trình độ chuyên môn và hoàn thiện nhân cách nhà giáo. Có ý thức tổ chức kỷ luật lao động, tôn trọng nội quy nơi làm việc. Có ý thức và khả năng phối hợp làm việc, tinh thần cầu tiến. - Sống hòa đồng, hợp tác, quan tâm, giúp đỡ bạn bè cùng hoàn thành tốt các nhiệm vụ; đấu tranh, ngăn chặn những hành vi vi phạm pháp luật và các quy định nghề nghiệp. - Có tính trung thực, tinh thần thượng võ trong TDTT. Có tác phong mẫu mực của nhà giáo. <p>4. Yêu cầu về năng lực tự chủ và tự chịu trách nhiệm</p> <ul style="list-style-type: none"> - Hiểu và thực hiện đúng các quy định về đạo đức nhà giáo, quy chế dân chủ ở trường phổ thông. - Làm việc độc lập và làm việc theo nhóm trong điều kiện làm việc thay đổi, chịu trách nhiệm cá nhân và trách nhiệm đối với nhóm, thể hiện được các quan điểm cá nhân trước các vấn đề cần giải quyết. - Xây dựng được kế hoạch chuyên môn, lập được kế hoạch quản lý, điều phối cải tiến, phát triển các hoạt động chuyên môn hợp lý với thực tiễn giáo dục ở phổ thông, các doanh nghiệp, cơ quan nhà nước. - Nhận thức được nhu cầu và khả năng lập kế hoạch học tập. 	
III	<p>Các chính sách, hoạt động hỗ trợ học tập, sinh hoạt cho người học</p>	<ul style="list-style-type: none"> - Chế độ trợ cấp xã hội theo Quy định Nhà nước - Học bổng khuyến khích học tập theo Quy định của Nhà nước và trường ĐHSP TDTT Hà Nội - Phòng QLĐT&CTSV phối hợp với Đoàn thanh niên, các Khoa, Bộ môn, Trung tâm tổ chức các hoạt động ngoại khóa, hoạt động kỹ năng trải nghiệm, hoạt động bồi dưỡng chuyên môn cho sinh viên - Thành lập các ban chuyên trách như Ban chủ nhiệm sinh 	

		viên, Ban cố vấn học tập để hỗ trợ sinh viên trong thời gian học tập, rèn luyện tại trường - Đảm bảo cơ sở vật chất, môi trường sư phạm xanh – sạch – đẹp cho sinh viên	
IV	Chương trình đào tạo mà nhà trường thực hiện	Chương trình Đào tạo trình độ Đại học ngành GDTC	
V	Khả năng học tập, nâng cao trình độ sau khi ra trường	- Có khả năng học tập nghiên cứu ở trình độ thạc sỹ, tiến sỹ trong và ngoài nước cùng ngành hoặc ngành gần đáp ứng được nhu cầu phát triển nghề nghiệp. - Có khả năng học tập, nghiên cứu và thực hiện các hoạt động để phát triển thành các nhà quản lý, điều hành TĐTT ở các cấp./.	
VI	Vị trí làm sau khi tốt nghiệp	- Cán bộ, giáo viên, giảng viên giảng dạy môn giáo dục Thể chất ở các bậc học trong hệ thống giáo dục quốc dân, viện nghiên cứu. - Lãnh đạo, chuyên viên, cán bộ trong các cơ quan quản lý Nhà nước, các cơ sở giáo dục, các doanh nghiệp; Huấn luyện viên, hướng dẫn viên tại các Trung tâm TĐTT, Câu lạc bộ TĐTT ...	

Hà Nội, ngày 31 tháng 8 năm 2021

HIỆU TRƯỞNG



Ts. Nguyễn Duy Quyết



